

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Công văn số 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 13/2012/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi một số nội dung trong CT GDPT ban hành kèm theo Thông tư 13/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; Công văn số 4060/BGD&ĐT-GDPT ngày 17/7/2025 của Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện CT, SGK GDPT năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026; Công văn số 4555/BGDĐT-GDTrH ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Công văn số 2256/SGD&ĐT-GDTrH ngày 11/8/2025 của Sở GD&ĐT Nghệ An về việc Hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 2256/SGD&ĐT-GDTrH ngày 11/8/2025 của Sở GD&ĐT Nghệ An về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục

trung học năm học 2025-2026; Công văn số 2388/SGD&ĐT-GDTrH ngày 22/8/2025 của Sở GD&ĐT Nghệ An về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 - 2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại trường THCS Diễn Tân;

Trường THCS Diễn Tân xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

B. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Cán bộ giáo viên

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Tổng số: 31

Trong đó: Cán bộ quản lý: 02; Giáo viên: 26,5 (có 01 GV dạy biệt phái 9 tiết); Nhân viên: 03.

Tỷ lệ GV/ lớp: 1,74

2. Học sinh:

Tổng số: 625 học sinh; Số lớp: 15; Trong đó:

- + Khối 6: 172 học sinh 04 lớp;
- + Khối 7: 161 học sinh, 04 lớp;
- + Khối 8: 148 học sinh, 04 lớp;
- + Khối 9: 146 học sinh, 03 lớp.

3. Cơ sở vật chất

- Phòng học văn hoá: Tổng số: 15, tất cả các phòng học đều được trang bị ti vi thông minh màn hình lớn có kết nối mạng internet.

- Khối phòng hành chính quản trị: 01 Phòng Hiệu trưởng; 01 phòng Hiệu phó; 01 phòng Hội đồng; 01 Phòng kế toán; 01 Phòng Y tế học đường; 01 phòng Đội; 01 phòng Tư vấn tâm lý; 01 phòng Văn thư; 01 phòng bảo vệ.

- Khối phòng hỗ trợ học tập: 01 phòng thư viện

- Khối phụ trợ: Có 2 khu vệ sinh riêng biệt dành cho giáo viên và học sinh.

- Khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao: Diện tích tương đối nhỏ so với quy định.

- Phòng học bộ môn, phòng thực hành và phòng chức năng: 01 phòng học Tin học; 01 phòng Âm nhạc; 01 phòng Mĩ thuật; 02 phòng KHTN. Thiếu một số phòng bộ môn theo quy định (phòng Ngoại ngữ, phòng KHXH, ...).

a. Thuận lợi:

- Nhà trường được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, chính quyền địa phương, sự phối hợp nhiệt tình, có trách nhiệm của cha mẹ học sinh và Ban đại

diện CMHS trường. Phụ huynh quan tâm đầu tư chăm lo việc học tập của con em. Học sinh chăm ngoan, đoàn kết, có ý thức trong học tập và rèn luyện.

- Đội ngũ giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm vững vàng, yêu nghề. Tập thể đoàn kết thống nhất cùng quyết tâm vượt khó để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Nhà trường có đủ phòng học, các phòng bộ môn thiết yếu đảm bảo cho việc dạy học, có đủ bàn ghế cho HS, tất cả bàn ghế học sinh đều đạt chuẩn, có đủ sân chơi, bãi tập. Cảnh quan nhà trường luôn xanh- sạch- và tương đối đẹp đáp ứng được yêu cầu giáo dục hiện nay;

b. Khó khăn:

- Kinh phí hoạt động hàng năm chủ yếu là từ nhà nước cấp chủ yếu là dùng để chi lương cho giáo viên, kinh phí chi khác rất hạn chế nên việc mua sắm bổ sung CSVC, trang bị trang thiết bị để phục vụ dạy học còn hạn chế.

- Về cơ sở vật chất: Nhà trường chưa có phòng học bộ môn: KHTN, Công nghệ, Nghệ thuật, Ngoại ngữ, phòng Tin học số lượng máy tính còn ít, không đảm bảo tỷ lệ máy tính/ học sinh. Nhà bảo vệ ở xa cổng trường gây khó khăn cho công tác theo dõi khách ra vào và quản lý HS.

- Đội ngũ giáo viên: Đội ngũ giáo viên còn thiếu theo định biên; Một vài giáo viên chưa tích cực đầu tư phấn đấu chuyên môn; việc tiếp cận với phương tiện dạy học hiện đại còn chậm chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Học sinh: Năng lực tiếp thu không đồng đều. Địa bàn xã thuộc vùng kinh tế khó khăn, nhiều phụ huynh đi làm ăn xa, một số gia đình đông con nên không có điều kiện quan tâm đến việc học tập của con em.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học cơ sở. Thực hiện nghiêm nề nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục, xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục 35 tuần của Bộ giáo dục và đào tạo, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng GD. Tăng cường giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, đạo đức, lối sống, lý tưởng cách mạng, rèn luyện kỹ năng và bản lĩnh cho học sinh, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện,

an toàn, giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà đặc biệt là chất lượng học sinh đầu vào lớp 10 THPT công lập năm học 2026-2027

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học. Triển khai giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS).

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các trường THCS: Tiếp tục giảng dạy chương trình tiếng Anh theo Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025” và thực hiện chương trình tiếng Anh tăng cường cho khối 6. Triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở GDPT trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 2445/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

- Tổ chức tốt kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày. Chú trọng tổ chức dạy học buổi 2 cho những học sinh có kết quả học tập ở mức chưa đạt và học sinh lớp 9 ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 khi học sinh có nhu cầu.

- Triển khai các chương trình tăng cường trong nhà trường: STEM, Tiếng Anh, Câu lạc bộ Lịch sử, Câu lạc bộ thể thao học đường.

- Tham gia có hiệu quả cao các cuộc thi, hội thi khác và các phong trào thi đua do Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An, UBND xã An Châu tổ chức và phát động.

- Tổ chức các hoạt động VHVN-TDĐT và các hoạt động khác để phát huy tối đa năng khiếu và năng lực của từng cá nhân và HS.

- Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển trường lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu dạy và học Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn trường đạt Chuẩn Quốc gia; giữ vững chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục toàn diện, hướng đến việc xây dựng lớp học đạt các tiêu chí của mô hình lớp tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời kỳ hội nhập. Là một trong những trường THCS có chất lượng tốt trong xã.

2. Chỉ tiêu phấn đấu

2.1. Tập thể

- Chi bộ đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Nhà trường: Giữ vững Đơn vị văn hoá, kiểm định chất lượng Cấp độ 2 và trường Chuẩn quốc gia Mức độ 1.
- Xếp loại chất lượng đối với tập thể trường: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Trường đạt danh hiệu đơn vị: Tập thể lao động tiên tiến.
- Tổ Tiên tiến xuất sắc: 02
- Liên đội: Liên đội mạnh tiêu biểu.
- Lớp tiên tiến: 7-8 lớp; Lớp tiên tiến xuất sắc: 3 lớp.

1.2. Cá nhân

a. CBQL, giáo viên, nhân viên

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 6 - 8 đ/c; Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 8 - 10 đ/c.
- Giáo viên dạy giỏi cấp xã từ 2-3 đ/c (nếu tổ chức cấp xã- mỗi tổ ít nhất có 1 giáo viên dự thi)
- Sáng kiến kinh nghiệm: cấp cơ sở: 6-8 đề tài; cấp tỉnh: 1-2 đề tài.
- Lao động tiên tiến: 30 đ/c trở lên.
- Chiến sĩ thi đua: cấp cơ sở: 7 đ/c; cấp tỉnh: 1 đ/c.
- Giấy khen của chủ tịch UBND xã: 1 đ/c.
- Giấy khen của Giám đốc sở GD&ĐT: 1 đ/c.
- Bằng khen của chủ tịch UBND tỉnh: 1 đ/c.
- 100% CBQL, GV có ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả công việc, quản lý giáo án điện tử của nhà trường đối với tất cả GV.
- Xếp loại hồ sơ: Khá, tốt 100% .
- Kết quả BDTX: 100% kết quả khá, tốt.
- Xếp loại viên chức: 95% HTNV trở lên; trong đó Hoàn thành tốt nhiệm vụ 90% trở lên; Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 20% số hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Chuẩn nghề nghiệp: 100% giáo viên, CBQL đạt Loại Khá, tốt;
- Kết quả giờ dạy của giáo viên được cấp trên kiểm tra: 20% Giờ dạy giỏi, 80% giờ dạy Khá; không có giờ dạy TB.

b. Học sinh

- Kết quả xếp loại học tập: Tốt: 26 - 30%; Khá: 35- 38%; Đ: 34-38%; CĐ: < 3%
- Kết quả rèn luyện: Tốt: trên 88%; Khá: trên 9%; Đạt: dưới 3%; CĐ: 0%
- Học sinh xuất sắc: 1,5 - 2 %
- Học sinh giỏi: 22 - 28,5%

- Đại sứ văn hóa đọc: đạt giải cấp tỉnh
- An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai: 01 giải

*** Kết quả các Kỳ thi KSCL**

- Kết quả KSCL khối 9 ở vị thứ trong top 2/3 các trường THCS trong xã.
- Kết quả KSCL khối 6,7,8 cuối năm học ở vị thứ trong top 2/3 các trường THCS trong xã.
- Kết quả tốt nghiệp THCS: trên 98,5%.
- Kết quả các Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Đạt trên 68% tổng số học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS.
- Kết quả các Cuộc thi, Hội thi khác: Tham gia đầy đủ và có chất lượng các Cuộc thi, hội thi do cấp trên tổ chức.
- Tỷ lệ học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm là 100%.

- Kết quả đối với học sinh tham gia các nội dung giáo dục tăng cường (nếu có) 100% các em tham gia các nội dung tăng cường đều đạt yêu cầu.

*** Chất lượng các Kỳ thi, Hội thi và các sân chơi chuyên môn khác**

- Học sinh giỏi văn hóa lớp 6,7,8,9 cấp trường: 100-120 em.
- Học sinh giỏi văn hóa lớp 8 cấp xã: 22-28 em (nếu tổ chức, tính theo tỷ lệ 20% học sinh lớp 8 hiện có)
- Học sinh giỏi văn hóa lớp 9 cấp xã: 16-23 em (nếu tổ chức, tính theo tỷ lệ 15% học sinh lớp 9 hiện có)
- Học sinh giỏi văn hóa lớp 9 cấp tỉnh: 1-2 em;

* Chỉ tiêu cụ thể HSG các môn văn hóa cấp trường lớp 6,7,8,9 cấp trường và HSG lớp 8,9 cấp xã:

+ Học sinh giỏi cấp trường:

Khối	Toán	Văn	T.A	LS&ĐL	KHTN	GDCD	Tin	Tổng
6	11	11	10					32
7	12	12	10					34
8	6	6	5	5	8	2	2	34
9	2	4	3	2	5	5	2	23

+ Học sinh giỏi cấp xã lớp 8,9:

Khối	Toán	Văn	T.A	LS&ĐL	KHTN	GDCD	Tin	Tổng
8	3	3	2	4	6	3	1	22
9	1	3	1	1	4	5	1	16

- Kết quả các Cuộc thi, Hội thi khác: Tham gia đầy đủ và có chất lượng các Cuộc thi, hội thi do cấp trên tổ chức.

- Tỷ lệ học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm là 100%.

- Kết quả đối với học sinh tham gia các nội dung giáo dục tăng cường (nếu có) 100% các em tham gia các nội dung tăng cường đều đạt yêu cầu.

Tập trung vào các nhóm môn có chất lượng HSG chưa ổn định nhằm phấn đấu nằm trong top 2 toàn xã.

C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP:

I. NHIỆM VỤ:

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT trong năm học 2025 - 2026 bảo đảm tính khoa học, sư phạm, khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; thực hiện có hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày.

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục

- Về khung chương trình các môn học và HĐGD:

Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 6			Số tiết lớp 7			Số tiết lớp 8			Số tiết lớp 9		
Môn học bắt buộc	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
Ngoại ngữ 1	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
Giáo dục công dân	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Lịch sử và Địa lí	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
Khoa học tự nhiên	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
Công nghệ	18	17	35	18	17	35	27	25	52	27	25	52
Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Giáo dục thể chất	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70

Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
Hoạt động giáo dục bắt buộc												
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghịệp	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
Nội dung giáo dục của địa phương	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn học tự chọn)	522	493	1015	522	493	1015	531	501	1032	531	501	1032
Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)	29,0			29,0			29,5			29,5		

- Kế hoạch giáo dục từng môn học/hoạt động giáo dục (*Phụ lục kèm theo*)

- Thời gian thực hiện

Bắt đầu năm học	HKI	HKII	Ngày kết thức năm học	Các kỳ thi và xét tốt nghịệp	Thời gian nghỉ Lễ, Tết âm lịch.
24/8/2025 đến 04/9/2025 (tổ chức lớp và củng cố kiến thức); 4/9/2025	Từ ngày 08/09/2025 đến ngày 17/01/2026 (18 tuần	Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 30/05/2026 (17 tuần	Trước 31/5/2026	Xét TN THCS trước ngày 30/6/2026	Theo quy định

đến 6/9/2025 (dành cho các hoạt động khác)	thực học, còn lại dành cho hoạt động khác)	thực học, còn lại dành cho hoạt động khác)			
---	---	---	--	--	--

b. Tổ chức thực hiện:

** Ban Giám hiệu:*

- Dựa trên nội dung chương trình và khung chương trình của Bộ GD&ĐT, tổ chức cho nhà giáo nghiên cứu kỹ nội dung từng bài, từng chương và cả học kỳ, cùng với hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Sở GD&ĐT Nghệ An.

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chương trình, có kế hoạch dạy bù kịp thời những môn/lớp chậm chương trình. Xử lý nghiêm những giáo viên dạy không đúng theo chương trình đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

** Tổ, nhóm chuyên môn:*

- Các tổ, nhóm chuyên môn thảo luận xây dựng kế hoạch giảng dạy, lập kế hoạch chi tiết việc thực hiện chương trình.

- Các tổ/nhóm chuyên môn triển khai, rà soát nội dung chương trình, sách giáo khoa, sắp xếp lại nội dung dạy học của từng môn học theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành trên cơ sở phát triển năng lực của học sinh mà xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh và thực tế của nhà trường

- Mỗi tháng 1 lần, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình của giáo viên tổ, thông báo kịp thời với giáo viên thông qua họp tổ chuyên môn.

** Giáo viên:*

- Giáo viên soạn bài đầy đủ trước khi lên lớp, hồ sơ giảng dạy đúng quy định, chấm trả bài kịp thời và đúng quy chế, dành thời lượng thích đáng cho luyện tập, ôn tập, thực hành, kiểm tra định kỳ. Đảm bảo thời điểm kết thúc học kỳ, kết thúc năm học thống nhất theo kế hoạch thời gian và khung PPCT của Bộ.

- Lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục pháp luật, an ninh quốc phòng, phòng chống tham nhũng, chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông,... theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Giáo viên đăng kí dạy bù, yêu cầu khoa học, hợp lí.

- Thông qua kiểm tra hồ sơ giáo án, lịch báo giảng, dự giờ giáo viên để đánh giá việc thực hiện chương trình và chuẩn KTKN môn học.

1.2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

Tổ chức bồi dưỡng đối tượng học sinh có kết quả học tập môn học ở mức chưa đạt; bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6,7,8,9; ôn thi tốt nghiệp trung học cơ sở; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, tư vấn hướng nghiệp; giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

a. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt.

Nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy thực hiện mục tiêu năm học 2025-2026, sau khi kiểm tra giữa học kì I, nhà trường có kế hoạch phụ đạo học sinh có kết quả đánh giá Chưa đạt để giúp các em bổ sung những kiến thức, kỹ năng còn thiếu, chưa nắm vững, ôn lại kiến thức cũ.

Chỉ đạo các giáo viên bộ môn rà soát, lập danh sách, tổ chức dạy phụ đạo cho các em học sinh học chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng, năng lực bộ môn của các lớp mà giáo viên giảng dạy nhằm tạo điều kiện cho các em được ôn tập kiến thức, rèn kỹ năng, năng lực, phẩm chất để đạt được chuẩn theo quy định.

Chỉ đạo giáo viên bộ môn và giáo viên chủ nhiệm trong quá trình giảng dạy phối hợp theo dõi chuyên cần, tình hình học tập trên lớp cũng như việc phụ đạo của các em, kịp thời thông báo với phụ huynh để phối hợp giúp đỡ, đôn đốc các em học tập. Giáo viên tham gia dạy phụ đạo xây dựng kế hoạch dạy phụ đạo học sinh đánh giá chưa đạt bộ môn trong năm học, lập bảng theo dõi chuyên cần và sự tiến bộ của học sinh qua việc học phụ đạo.

Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn phối hợp rà soát theo dõi kết quả kiểm tra của học sinh học phụ đạo sau mỗi lần kiểm tra giữa HK1, HK1, giữa HK2; đưa ra khỏi danh sách những học sinh có tiến bộ trong học tập và bổ sung thêm vào danh sách học phụ đạo những học sinh khác có biểu hiện lười học, sức học sa sút, có điểm kiểm tra dưới trung bình.

Thời gian dạy phụ đạo học sinh chưa đạt từ tuần 10 đến tuần 30. Số tiết dạy 2 tiết/tuần x 10 buổi = 20 tiết. Việc dạy phụ đạo cho các em học sinh có kết quả đánh giá chưa đạt là nhiệm vụ của mỗi giáo viên bộ môn.

b. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Phát hiện học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu bộ môn ngay từ đầu năm học và trong quá trình học tập hàng ngày để kịp thời bồi dưỡng cho các em; tạo mọi điều kiện để học sinh được phát huy năng lực học tập, tư duy sáng tạo trong các giờ học.

a. Thành lập đội tuyển, phân công bồi dưỡng và thời gian thực hiện

+ Lựa chọn và thành lập các đội tuyển học sinh giỏi gồm:

- Đội tuyển HSG các môn văn hóa và TDTT lớp 6,7,8,9 cấp trường.

- Đội tuyển HSG các môn Văn hóa lớp 8,9 cấp xã; lớp 9 cấp tỉnh.

- Các đội tuyển học sinh tham gia các kì thi, hội thi và các sân chơi chuyên môn khác.

+ Thời gian, thời lượng:

Đối tượng	Thời gian tổ chức bồi dưỡng	Số buổi	Số tiết
HSG lớp 6,7 cấp trường	Tháng 11/2025	16 buổi/môn	2 tiết/môn/tuần
HSG lớp 8 cấp xã	Tháng 10/2025	22 buổi/môn	2 tiết/môn/tuần
HSG lớp 9 cấp xã, tỉnh	Tháng 8/2025	25 buổi/môn	2 tiết/môn/tuần

+ Phân công GV bồi dưỡng:

TT	Môn	Khối/lớp	Họ tên giáo viên bồi dưỡng
1	Toán	9	Lê Thị Nga
2	Ngữ văn	9	Nguyễn Thị Thu Ái
3	Tiếng Anh	9	Thái Hải Yến
4	KHTN	9	Nguyễn Thị Huyền
			Nguyễn Thị Tuấn Quỳnh
			Nguyễn Thị Hiếu
5	Tin học	9	Lưu Thị Thu Hà
6	Lịch sử & Địa lý	9	Phan Thị Thoa
			Phạm Thị Mỹ Nương
7	GDCD	9	Dương Thị Thúy
8	Toán	8	Cao Thị Thương
9	Ngữ văn	8	Phạm Thị Ban

10	Tiếng Anh	8	Nguyễn Thị Kiều Trang
11	KHTN	8	Lê Thị Thúy
			Nguyễn Thị Tuấn Quỳnh
			Nguyễn Thị Hiếu
12	Tin học	8	Lê Thị Hằng
13	Lịch sử & Địa lý	8	Lê Văn Tích
			Phạm Thị Mỹ Nương
14	Tiếng Anh	8	Nguyễn Thị Kiều Trang
15	GDCD	8	Dương Thị Thúy
16	Toán	7	Lưu Thị Thu Hà
17	Ngữ văn	7	Vũ Thị Thương
18	Tiếng Anh	7	Thái Hải Yến
19	Toán	6	Lưu Thị Hương
20	Ngữ văn	6	Đặng Tôn Minh Đức
21	Tiếng Anh	6	Nguyễn Thị Kiều Trang
22	Thể dục – thể thao	6,7,8,9	Cao Xuân Diễn Đậu Trọng Long

+ Hình thức tổ chức:

** Ban Giám hiệu*

- Chỉ đạo công tác bồi dưỡng HSG như phân công giáo viên dạy theo thời khóa biểu, ký duyệt kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên dạy. Phối hợp với các bộ phận trong nhà trường như CSVC, thư viện, thiết bị để đảm bảo chất lượng dạy học.

- Lập phương án tuyển chọn, quyết định đội tuyển trên cơ sở đề xuất của giáo viên.

- Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HSG.

** Tổ chuyên môn*

- Cuối mỗi năm học các tổ chuyên môn tiến hành tuyển chọn các em có năng khiếu và thành lập đội tuyển chuẩn bị cho kỳ thi học sinh giỏi của năm học tiếp theo.

- Đề xuất giáo viên dạy bồi dưỡng theo năng lực và khả năng của mỗi người.
- Tổ chuyên môn có trách nhiệm phụ trách các môn học liên quan đến tổ mình phụ trách.
- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.
- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.
- Chủ trì các chuyên đề do tổ phụ trách.
- Cùng với Phó Hiệu trưởng lập hồ sơ dự thi HSG.

** Đối với giáo viên bồi dưỡng HSG*

- Giáo viên phụ trách phải có kế hoạch về chương trình dạy, nội dung dạy và kế hoạch kiểm tra, chọn lọc đội tuyển của bộ môn này. Khi có sự điều chỉnh về nội dung, chương trình, số lượng học sinh tham gia cần báo cho Ban giám hiệu trường.
- Hàng tháng báo cáo với Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn về các vấn đề liên quan về công tác bồi dưỡng.
- Có giáo án dạy bồi dưỡng. Đảm bảo đúng tiến độ theo yêu cầu của BGH. Trang bị kiến thức cơ bản chính xác, khoa học.
- Đảm bảo điểm trung bình môn, điểm kiểm tra học kì môn dự thi học sinh giỏi huyện phải từ khá trở lên.
- Dạy đúng theo kế hoạch, sát với chương trình. Thực hiện đúng theo lịch đã phân công.

c. Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập

a. Xây dựng nội dung:

- Nội dung: củng cố, hệ thống lại kiến thức theo từng chuyên chuyên đề, luyện đề, rèn luyện kỹ năng làm bài cho học sinh, giúp học sinh đạt hiệu quả cao trong kì thi.
- Thời gian, thời lượng cụ thể (dự kiến):

Thời gian tổ chức dạy thêm	Số buổi	Số tiết
Từ học kì II năm học 2025-2026	15 buổi/môn	2 tiết/môn/tuần

- Đối tượng dạy ôn thi: Là giáo viên đang trực tiếp giảng dạy tại trường THCS Diễn Tân năm học 2025 - 2026.
- Đối tượng học thêm: Là học sinh đang học lớp 9 tại trường THCS Diễn Tân năm học 2025 - 2026.
- Hình thức tổ chức:

Tổ chức dạy học trực tiếp theo số lượng học sinh đăng kí, được xếp theo môn học đối với từng khối lớp; mỗi lớp có không quá 45 (bốn mươi lăm) học sinh; phân công giáo viên có đủ năng lực và phẩm chất đứng lớp giảng dạy.

b. Tổ chức thực hiện:

- Nhà trường chỉ tổ chức dạy học khi học sinh có nhu cầu, tự nguyện đăng kí.

- Căn cứ vào số học sinh đăng kí, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm đối với từng môn học ở từng khối lớp. Ban giám hiệu chỉ đạo giáo viên xây dựng nội dung chương trình để phê duyệt thực hiện.

- Kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm được công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc niêm yết tại nhà trường.

- GVCN lớp hướng dẫn học sinh có nhu cầu học thêm làm đơn xin đăng ký học thêm, có sự đồng ý của phụ huynh, tổng hợp đơn, danh sách đăng kí học theo từng lớp, báo cáo với ban giám hiệu.

1.3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

1.3.1. Thực hiện chương trình giáo dục Tiếng Anh tăng cường

a. Xây dựng chương trình:

Căn cứ Kế hoạch 306/KH-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh để xây dựng một số chương trình phù hợp với nguyện vọng học sinh, điều kiện nhà trường. Căn cứ vào quyết định 2445/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt đề án “Nâng cao chất lượng dạy học và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030. Công văn số 1854/SGD&ĐT-CTTT-GDTEX ngày 21/8/2024 của Sở GD&ĐT Nghệ An về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo và Chương trình tăng cường tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm học 2024-2025; Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của UBND tỉnh Nghệ An về quy định mức thu tối đa cho các khoản thu phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập (Sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Nghệ An).

Xây dựng chương trình dạy học theo chương trình IELTS:

- Nội dung/chủ đề: Xây dựng chương trình học Tiếng Anh tăng cường đối với lớp 6.

- Yêu cầu cần đạt:

+ Tăng cường năng lực tiếng Anh cho học sinh, đặc biệt là kỹ năng nghe và nói, giúp học sinh tự tin, mạnh dạn sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp, tham gia vào các hoạt động giao lưu, học tập, trải nghiệm và hội nhập quốc tế đặc biệt hỗ

trợ học sinh trong chương trình tiếng Anh theo đề án NNQG 2020.

+ Tăng cường năng lực tiếng Anh. Nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh theo hướng chú trọng đổi mới hình thức tổ chức dạy - học, kiểm tra đánh giá tạo điều kiện phát triển năng lực tư duy, kỹ năng thực hành, kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của giáo viên và học sinh.

+ Cam kết sau 4 năm học, tất cả HS đều đạt trình độ Ielts 4.5 đến 6.5 trở lên.)

* Thời lượng:

- 3 tiết/buổi/tuần (1 tiết/45 phút) x 4 tuần/tháng = 12 tiết/tháng

- Tổng số tiết triển khai dạy-học: 12 tiết x 9 tháng (từ tháng 10/2025 đến tháng 5/2026) = 108 tiết

* Hình thức tổ chức: Học trực tiếp tại lớp học ở trường do trung tâm Tiếng Anh hợp đồng với nhà trường giảng dạy.

b. Tổ chức thực hiện

* Ban Giám hiệu

- Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai trong Hội đồng sư phạm và toàn thể PHHS của trường. Báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo việc tổ chức lớp học.

- Tổ chức kí kết hợp đồng với trung tâm Anh ngữ được sở GD&ĐT cho phép hoạt động.

- Thành lập ban Quản lý điều hành tổ chức lớp học gồm có: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, bộ phận nhân viên và Nhóm chuyên môn tiếng Anh.

- Phối hợp với trung Tâm thông qua kế hoạch giảng dạy và phân công giáo viên nhà trường trợ giảng và sắp xếp thời khóa biểu giảng dạy.

- Vận động PHHS hỗ trợ CSVC trang bị cho lớp học. (nếu có)

- Tiếp tục phát động xây dựng môi trường học tiếng Anh, tạo điều kiện để HS được giao tiếp bằng tiếng Anh thường xuyên hơn, tăng cường các sân chơi tiếng Anh cho HS như Câu lạc bộ Tiếng Anh, Giao lưu Olympic Tiếng Anh, Tổ chức cuộc thi Rung chuông vàng Tiếng Anh.

* Trung tâm Anh ngữ : Soạn thảo, ký cam kết đối với nhà trường, phụ huynh, HS; Lập kế hoạch chương trình dạy học

* Phụ huynh- PHHS có nhu cầu đăng kí trong ngày tuyển sinh đầu năm đối với lớp 6.

- Phối hợp với nhà trường để lắp đặt, bổ sung CSVC, thiết bị cần thiết cho việc dạy và học Tiếng Anh.

1.3.2. Thực hiện nội dung từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường

Thực hiện theo Kết luận 91- KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị và Quyết định 1600/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển, hướng tới mục tiêu thiết lập một môi trường học tập tiếng Anh toàn diện, khuyến khích học sinh sử dụng tiếng Anh như một công cụ giao tiếp và học tập hiệu quả.

+ Về giáo viên: tập trung đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa năng lực tiếng Anh đảm bảo trình độ theo quy định của Nghị định 222/2025/NĐ-CP cho giáo viên thông qua các khóa học có lộ trình rõ ràng, kết hợp với kiểm tra, đánh giá thường xuyên; bồi dưỡng phương pháp giảng dạy cho giáo viên tiếng Anh và giáo viên các môn khác với sự tham gia của các chuyên gia trong và ngoài nước.

+ Về chương trình và học liệu: nghiên cứu, lựa chọn bộ tài liệu, giáo trình chuẩn cho việc dạy và học tiếng Anh theo hướng ngôn ngữ thứ hai, tích hợp tiếng Anh vào các môn học khác một cách hiệu quả, không gây áp lực quá tải cho học sinh và giáo viên, đồng thời vẫn đảm bảo chất lượng kiến thức chuyên môn, phù hợp với từng cấp học và đặc điểm địa phương.

+ Về truyền thông và huy động cộng đồng: tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về tầm quan trọng của việc học tiếng Anh sớm và lợi ích của mô hình “ngôn ngữ thứ hai”. Xây dựng môi trường ngôn ngữ tiếng Anh trong và ngoài nhà trường, môi trường ngôn ngữ tại gia đình và cộng đồng để định hình văn hóa song ngữ trong cộng đồng; xã hội hóa và tăng cường hợp tác quốc tế để trao đổi chuyên môn. Tổ chức các buổi tư vấn, hội thảo, tạo cầu nối giữa nhà trường và cha mẹ học sinh để lắng nghe, giải đáp thắc mắc và nhận được sự đồng thuận, hỗ trợ. (Kế hoạch trong lộ trình những năm tiếp theo)

1.3.3. Thực hiện bồi dưỡng năng khiếu thể dục thể thao môn Bóng chuyền, Bóng rổ, Cầu Lông

- Số tiết, thời gian, buổi học: 1 buổi/tuần
- Giáo viên giảng dạy: Giáo viên giảng dạy môn GDTC nhà trường

2. Tổ chức dạy học theo dự án, theo phương thức giáo dục STEM

a. Xây dựng chủ đề :

Giúp giáo viên và học sinh nhà trường hiểu về giáo dục STEM. Thực hiện theo Công văn số 1677/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học từ năm học 2020-2021, trong đó yêu cầu đẩy mạnh giáo dục STEM đối với các lớp học CT GDPT 2018. Trong năm học 2025-2026, yêu cầu tổ chức được ít nhất 01 dự án học tập ở từng môn học; các môn học Toán, Tin học, Công nghệ, Khoa học tự nhiên, mỗi môn xây dựng ít nhất 01 bài học STEM. Ngoài dạy học theo các bài học STEM, nhà trường sẽ tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cho học sinh để các em được thể hiện ý tưởng của mình. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số trong dạy và học, tiếp tục xây dựng kho học liệu điện

tử để phục vụ cho dạy học và KTĐG, đóng góp các bài giảng điện tử, ngân hàng câu hỏi phục vụ kiểm tra, đánh giá; khảo sát chất lượng và các kì thi lớp 9; tiếp tục xây dựng TBDH số; đẩy mạnh sử dụng các thiết bị, phần mềm hỗ trợ, khai thác kho học liệu điện tử để thiết kế và tổ chức bài giảng, bài KTĐG; xây dựng các bài học điện tử để giao cho HS thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung HS có thể tự học: đọc sách giáo khoa điện tử, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao.

b. Tổ chức thực hiện:

Thực hiện giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kĩ thuật - toán (Science - Technology - Engineering - Mathematic: STEM) trong việc thực hiện CT GDPT ở những môn học liên quan. Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề giáo dục STEM, tập trung vào mức độ “Dạy học các môn khoa học theo phương thức giáo dục STEM”, phù hợp với tình hình thực tế..

3. Hoạt động hỗ trợ giáo dục, học sinh khuyết tật hòa nhập

a. Thực trạng (kết quả khảo sát, đánh giá)

Trường có 04 học sinh khuyết tật ở lớp 8B, 8D, 7B, 7C.

b. Yêu cầu cần đạt:

- Giúp giáo viên, học sinh có nhận thức đúng đắn về giáo dục học sinh khuyết tật, quyền lợi học tập của học sinh khuyết tật.

- Tăng cường khả năng tiếp cận và nâng cao chất lượng giáo dục người khuyết tật, đảm bảo người khuyết tật được tiếp cận giáo dục chất lượng, bình đẳng, thân thiện;

- Đảm bảo 100% học sinh khuyết tật học hòa nhập được học tập, đánh giá theo quy định.

c. Tổ chức thực hiện

- Tiếp tục thực hiện theo Công văn 2188/SGD&ĐT ngày 06/9/2023 về việc hướng dẫn riêng về công tác giáo dục hòa nhập đối với HS khuyết tật cấp trung học cơ sở từ năm học 2023-2024.

- Nâng cao nhận thức về việc thực hiện giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật

- Thông qua công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách, các văn bản của nhà nước đối với người khuyết tật học hòa nhập.

- Thu hút các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân để phục vụ cho công tác GDHN-HSKT;

- Thực hiện tốt công tác quản lí hồ sơ học sinh khuyết tật;

- Tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục các nội dung môn học, hoạt

động giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng điều chỉnh sao cho phù hợp với các em học sinh khuyết tật học hòa nhập (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu,...)

- Giáo viên chủ nhiệm chủ động phát hiện các trường hợp khuyết tật để có kế hoạch giáo dục phù hợp. Đối với những học sinh khuyết tật mà chưa được cấp giấy chứng nhận khuyết tật cần gặp gỡ gia đình, tư vấn để làm các thủ tục giám định mức độ thương tật. Đồng thời, nhà trường tích cực tham mưu UBND xã Diễn Châu tiến hành thành lập Hội đồng đánh giá mức độ khuyết tật, cấp giấy chứng nhận cho các em.

4. Các hoạt động giáo dục

4.1. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác giáo dục quốc phòng và an ninh.

a. Xây dựng nội dung:

+ Nội dung:

Triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT; triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, quan tâm chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt; thực hiện giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

- Tập trung nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh như: luật Giáo dục, luật ATGT, luật phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các văn bản về quy chế dân chủ trong trường học, các văn bản về năm trật tự và văn minh đô thị, năm kỉ cương hành chính, phòng chống cháy nổ, phòng chống ma túy, HIV/AIDS; luật bảo vệ môi trường, luật ATTP, môi trường biển và quần đảo Hoàng Sa, bảo vệ bí mật của nhà nước, trong đó chú trọng tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật sát các đối tượng trong nhà trường.

- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh tích cực phê và tự phê để hạn chế những biểu hiện tiêu cực trong nhà trường. Bảo đảm an toàn về tài sản, không để xảy ra các vụ việc mất an ninh. Đảm bảo trật tự kỷ luật trong các tiết học.

+ Thời lượng: Mời chuyên viên các lĩnh vực về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho HS toàn trường ít nhất 1 lần/năm. Ngoài ra lồng ghép tuyên truyền trong các giờ chào cờ, NGLL, hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp đối với HS.

+ Hình thức tổ chức:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức: Quán triệt các văn bản chỉ đạo, các quy định về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

tới đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Tăng cường số lượng và chất lượng tài liệu giáo dục pháp luật bổ sung cho thư viện trường học nhằm phát huy có hiệu quả vai trò tủ sách pháp luật trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật PBGDPL cho đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, thường xuyên cập nhật kiến thức pháp luật mới để tuyên truyền, phổ biến thông qua các hoạt động giáo dục.

b. Tổ chức thực hiện:

- Đầu năm học, các tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học có tích hợp nội dung giáo dục an ninh quốc phòng vào các môn học.

- Thành lập ban ANTH, có kế hoạch chương trình hoạt động cụ thể, thường xuyên nắm bắt diễn biến tư tưởng của học sinh và cán bộ giáo viên. Phát động học sinh xây dựng phong trào an ninh trật tự của nhà trường, phát hiện, báo cáo các học sinh có biểu hiện xấu cho Ban an ninh bằng trực tiếp hay gián tiếp thông qua hộp thư. Thành lập các tổ chức tự quản trong lớp. Ban an ninh kết hợp với các lực lượng để hoạt động có hiệu quả trong công tác ANTT và giáo dục học sinh cá biệt.

- Hội đồng kỷ luật nhà trường có hình thức xử phạt nghiêm minh đối với những em đánh nhau, gây rối, ăn cắp, vi phạm luật giao thông bỏ giờ, bỏ tiết, đánh điện tử, đi xe đạp điện không đội mũ bảo hiểm. Xử lý nghiêm, dứt điểm những trường hợp học sinh, giáo viên vi phạm an ninh trường học.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục trong các ngày lễ, chào cờ đầu tuần, phối hợp với Công an xã An Châu Châu, Đoàn thanh niên, các cơ quan chức năng để tổ chức tuyên truyền Pháp luật và vấn đề bảo vệ QPAN.

4.2. Hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, Câu lạc bộ học tập

a. Xây dựng nội dung:

+ Nội dung:

- Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn cho học sinh học tập ở trường, ở nhà.

- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo

- Tổ chức dạy học gắn liền với di sản văn hóa, với các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ ở địa phương: Nhà trường dự kiến tổ chức cho học sinh đi học tập trải nghiệm tại các di tích lịch sử, các công ty, doanh nghiệp, trang trại,... trong và ngoài địa bàn tỉnh Nghệ An trong thời gian 01 ngày cho tất cả các khối lớp vào tháng 2,3/2026.

- Tổ chức các câu lạc bộ, ngoại khóa thực sự hỗ trợ có hiệu quả cho chất lượng dạy và học.

+ Thời lượng: Tổ chức ít nhất 2 Câu lạc bộ và 1 ngoại khóa trong năm học.

Tổ KHXH: Thành lập và tổ chức tốt 1 CLB Tiếng Anh, 1 Câu lạc bộ lịch sử và 1 CLB Nghệ thuật.

Tổ KHTN: Thành lập và tổ chức tốt 1 CLB “STEM”.

+ Hình thức tổ chức:

Câu lạc bộ: Tổ chức theo từng nhóm HS yêu thích bộ môn dưới hình thức trao đổi, đối thoại, sân khấu hóa....

CLB tổ chức có định kì theo tháng, kết hợp với các ngày lễ lớn của dân tộc như 20/10, 20/11, 22/12, Tết cổ truyền, 8/3, 26/3, 30/4-1/5

Ngoại khóa: Tổ chức theo khối, liên khối dưới hình thức thăm quan, trải nghiệm thực tế.

- Hình thức tổ chức:

Hoạt động dưới nhiều hình thức như sinh hoạt tập thể, hoạt động nhóm nhỏ, tổ chức giao lưu văn hóa văn nghệ, tập san, cắm hoa, thuyết trình, các cuộc thi tìm hiểu theo chủ đề... Tùy vào tình hình thực tế của nhà trường để có những hoạt động phù hợp, thiết thực.

b. Tổ chức thực hiện:

* *Ban Giám hiệu*

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban tổ chức bao gồm các thành viên Ban giám hiệu, Giáo viên chủ nhiệm, tổ trưởng chuyên môn, văn phòng, giáo viên Tổng phụ trách.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể. Triển khai kế hoạch xuống các tổ, bộ phận

- Duyệt thành phần tham gia và phụ trách các lớp. phối hợp CMHS, các đoàn thể, tổ chức để thực hiện nhiệm vụ.

- Chỉ đạo hoạt động báo cáo tổng kết

* *Tổ trưởng chuyên môn*

- Tổ chức họp tổ triển khai kế hoạch.

- Chỉ đạo các nhóm chuyên môn thực hiện:

+ Định hướng kiến thức, kỹ năng, năng lực. Hướng dẫn học sinh tự học, tự khai thác các tài liệu và chuẩn bị cho các hoạt động

+ Giao nhiệm vụ học tập, báo cáo.

- Tổ chức xây dựng các hoạt động, phân công giáo viên tham gia, tổ chức hoạt động cho các lớp:

Phân công nhóm biên soạn hệ thống mục tiêu, phiếu học tập, yêu cầu sản phẩm và nội dung tham gia hoạt động.

- Tổ chức nghiệm thu, đánh giá sau các hoạt động đối với học sinh của các môn học; rút kinh nghiệm đối với giáo viên về phương pháp tổ chức và năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục.

** Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn:*

- Tổ chức họp triển khai kế hoạch tới học sinh và phụ huynh. Triển khai tuyên truyền và lấy ý kiến PHHS về chủ trương và kế hoạch học tập trải nghiệm của nhà trường. Vận động xã hội hóa kinh phí, nhân lực hỗ trợ phục vụ hoạt động của học sinh.

- Phân công công việc, hướng dẫn cho học sinh chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho các hoạt động theo yêu cầu của BTC, quán triệt ý thức tham gia hoạt động, chuẩn bị quân tư trang, đồ dùng học tập, sức khỏe ...Quản lý chung tất cả các hoạt động của lớp chủ nhiệm.

- Tổ chức nghiệm thu, báo cáo các hoạt động

** Tổng phụ trách Đội:*

- Xây dựng các tiêu chí đánh giá chương trình rèn luyện đội viên và kế hoạch tổ chức lễ Trưởng thành Đội viên.

- Thiết kế và tổ chức hoạt động team building và hoạt động của Đoàn,

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên, học sinh các lớp tham gia các hoạt động.

- Phân công Đoàn viên giáo viên hỗ trợ các hoạt động cùng GVCN, phụ huynh học sinh.

- Phối hợp đánh giá quá trình học tập (trước, trong và sau các hoạt động).

** Học sinh*

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Ban tổ chức lớp học. Chủ động và tích cực tham gia hoạt động theo kế hoạch.

- Chủ động khai thác, thu thập tư liệu học tập theo định hướng của giáo viên từng môn học để làm báo cáo chung và hoàn thành phiếu học tập sau các hoạt động.

4.3. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể

a. Xây dựng nội dung:

- Tổ chức các hoạt động thể thao gắn liền với nội dung môn học GDTC, đa dạng hóa các hình thức vận động, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia rèn luyện sức khỏe, phát triển thể chất; duy trì việc tập luyện thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ cho học sinh, đảm bảo 100% học sinh tham gia tập luyện thường xuyên, hàng ngày; vận dụng linh hoạt các loại hình thể dục sinh động có

kết hợp với âm nhạc, phù hợp với lứa tuổi để triển khai trong các buổi tập thể dục giữa giờ trong nhà trường; dạy các bài tập phát triển kỹ năng tự vệ, kỹ năng an toàn... cho học sinh; đẩy mạnh việc thành lập và duy trì nền nếp. Tổ chức câu lạc bộ thể thao trong nhà trường như: Bơi, Thể dục Aerobic, Bóng rổ, Bóng chuyền, cầu lông...; tăng cường tổ chức các giải thi đấu HKPD cấp trường cho học sinh dịp 20/11 và 26/3.

- Tổ chức các cuộc thi văn hóa, văn nghệ, TDTT vào các ngày lễ như 20/10, 20/11, 22/12, 8/3, 26/3...

- Thực hiện đầy đủ các chủ đề hoạt động ngoài giờ lên lớp, các tiết thể dục, mỹ thuật, âm nhạc theo quy định.

- Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học; tuyên truyền để học sinh hiểu đúng ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ tri ân, Lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát trong các lễ chào cờ đầu tuần, trong các hoạt động tập thể; Hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục giữa giờ và duy trì thực hiện thường xuyên trong năm học.

- + Thời lượng : Tổ chức ít nhất được 3 cuộc thi lớn trong năm.

- + Hình thức tổ chức:

- Giáo viên các môn âm nhạc, mỹ thuật, thể dục có kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục nhằm phát triển năng khiếu và đam mê khám phá văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT được tổ chức bằng liên hoan văn nghệ, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, các cuộc giao lưu...

b. Tổ chức thực hiện:

** Đối với Ban tổ chức:*

- Xây dựng, tham mưu với Ban giám hiệu và triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động văn nghệ, TDTT đến tập thể giáo viên, các chi đội trong nhà trường để quán triệt thực hiện.

- Thành lập Ban tổ chức, các tiểu ban phụ vụ cho các hoạt động. Trưởng các tiểu ban phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên trong ban để hoàn thành tốt hoạt động.

** Đối với GVCN:*

- Theo dõi, quản lý, đôn đốc HS tham gia có hiệu quả các cuộc thi

** Đối với các Chi đội:*

- Động viên và tạo điều kiện cho đội viên tham gia.

- Đăng kí nội dung theo đúng chủ đề và thời gian; tổ chức luyện tập và đầu tư tốt cho các tiết mục tham gia.

4.4. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (Có kế hoạch chi tiết đính kèm)

Thực hiện các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm, phù hợp với tình hình nhà trường, chú trọng rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Xây dựng các chủ đề về đạo đức và pháp luật lồng ghép vào bộ môn GDCD.

Lồng ghép thực hiện chương trình “Bảo tồn động vật hoang dã” vào Chủ điểm “Mừng Đảng mừng xuân” thực hiện trong tháng 01, tháng 2, chủ điểm “Hè vui, khoẻ và bổ ích” thực hiện trong 3 tháng 6; 7, 8; Tiếp tục lồng ghép nội dung về Công ước Quyền trẻ em của Liên Hợp quốc vào thực hiện ở lớp 9 ở Chủ điểm tháng 04 “Hòa bình và hữu nghị”. Giáo dục An toàn giao thông cho học sinh trong hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Tăng cường tích hợp nội dung trong chương trình Giáo dục hướng nghiệp vào tiết HD GDNGLL các nội dung cụ thể sau: Chủ đề tháng 10: “Chăm ngoan, học giỏi” thực hiện lồng ghép nội dung: “Các hướng đi sau khi tốt nghiệp THCS” trong chương trình GDHN lớp 9; Chủ đề tháng 4: “Hòa bình và hữu nghị” thực hiện lồng ghép nội dung: “Tìm hiểu thông tin về hệ thống giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và thông tin về một số nghề phổ biến ở địa phương”.

4.5. Hoạt động hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

a. Giáo dục hướng nghiệp

Thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh trung học cơ sở.

Tiếp tục đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp, thực hiện phân luồng cho học sinh sau trung học cơ sở.

Tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường thông qua chương trình giảng dạy và các hoạt động tham quan ngoại khoá.

Dạy các bài hướng nghiệp theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo vào tháng 10, 11, 12, 01, 02, 04 và 05 trong chương trình.

b. Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

Việc tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS được xem là một vấn đề cấp thiết hiện nay vì nó giúp cho học sinh chọn nghề một cách có cơ sở, giúp học sinh có được nhận thức đúng đắn hơn về nghề nghiệp.

Tổ chức chuyên đề “Định hướng nghề nghiệp” vào tháng 2/2026 và mời chuyên gia tư vấn về báo cáo tình hình tuyển sinh đồng thời tư vấn, định hướng cho HS lớp 9 để có thể giúp cho các em học sinh có những quyết định đúng đắn trong việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối

lớp 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại trình độ từng học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hoặc theo học nghề tại trung tâm GDTX, trường Trung cấp nghề trên địa bàn.

*** Tổ chức thực hiện**

Vận dụng linh hoạt các hình thức tư vấn hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi học sinh; Tư vấn trực tiếp, tư vấn gián tiếp qua phụ huynh, qua các tổ chức xã hội như Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ...

Định hướng phân luồng học sinh phù hợp, không ép buộc: Định hướng phân luồng hướng nghiệp trên cơ sở năng lực, sở trường, sở thích của học sinh.

Đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp: cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm.

Phối hợp với các trường có đào tạo trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp để mời giáo viên báo cáo với học sinh thông qua buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc bố trí một buổi họp riêng với đối tượng học sinh cuối cấp nhằm giúp các em hiểu hơn về nhu cầu tuyển dụng phù hợp ngành nghề đặc thù của địa phương và giúp cho phụ huynh và học sinh thấy được lợi ích của công tác tư vấn nghề.

4.6. Công tác tư vấn cho học sinh:

Tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông. Chú trọng các công tác sau:

- Thành lập tổ tư vấn, hỗ trợ học sinh.
- Xây dựng các chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh lồng ghép trong các tiết HĐTN-HN, tư vấn cho học sinh vào sinh hoạt 15 phút đầu giờ (Giáo viên chủ nhiệm).
- Tổ chức dạy tích hợp các nội dung tư vấn tâm lý cho học sinh trong các môn học chính khóa và hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.
- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, diễn đàn về các chủ đề liên quan đến nội dung cần tư vấn cho học sinh.
- Thiết lập kênh thông tin, cung cấp tài liệu, thường xuyên trao đổi với cha mẹ học sinh về diễn biến tâm lý và các vấn đề cần tư vấn, hỗ trợ cho học sinh.
- Tư vấn, tham vấn riêng, tư vấn nhóm, trực tiếp tại phòng tư vấn; tư vấn trực tiếp qua mạng nội bộ, trang thông tin điện tử của nhà trường, email, mạng xã hội, điện thoại và các phương tiện thông tin truyền thông khác.

5. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường bao gồm đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp và đánh giá để đảm bảo năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp. Các hoạt động cụ thể như nâng cao trình độ chuyên môn, thực hiện chế độ chính sách, sắp xếp vị trí việc làm phù hợp, và tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn cũng đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển đội ngũ.

5.1. Phát triển đội ngũ

- Đào tạo và bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên.

- Đào tạo nâng chuẩn, khuyến khích giáo viên tham gia học tập để tăng số lượng giáo viên trên chuẩn.

5.2. Xây dựng và phát triển chuyên môn

Sắp xếp vị trí việc làm, bố trí công việc phù hợp với năng lực và chuyên môn của mỗi cá nhân trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động chuyên môn, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực sư phạm cho giáo viên.

a. Công tác đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên và CBQL

Tiếp tục thực hiện công tác BDTX theo Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Nội dung bồi dưỡng năm học 2025-2026: Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên gồm 03 nội dung:

Nội dung 1: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học (thời lượng 40 tiết).

Nội dung 2: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học (thời lượng 40 tiết).

- **Nội dung 3:** Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên (thời lượng 40 tiết).

*** Nội dung 3 của CBQL và GV:**

+ CBQL:

- **Mô đun 2:** Đổi mới quản trị nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

- **Mô đun 4:** Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường

+ **Giáo viên:**

- **Mô đun 6:** Kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh

- **Mô đun:** Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học.

Cán bộ quản lý, giáo viên tiếp tục học tập bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường. Quan tâm phát triển, đào tạo đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, nhóm trưởng chuyên môn về kinh nghiệm quản lý; giỏi về chuyên môn;

Tiếp tục thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025-2026 phù hợp với công việc của từng đối tượng trong nhà trường.

b. Nâng cao chất lượng đề tài SKKN

a. Nội dung:

Thực hiện Công văn 1735/SGD&ĐT-GDCN&GDTX ngày 19/9/2019 của Sở GD&ĐT Nghệ An về việc hướng dẫn hoạt động SKKN.

b. Tổ chức thực hiện

Cho GV đăng kí đề tài SKKN từ đầu năm. Đặc biệt chú ý những đề tài nhằm giải quyết những vấn đề mới của giáo dục, những khó khăn trong quá trình dạy học.

5.3. Xây dựng văn hóa nhà trường và tinh thần trách nhiệm

- Tuyên truyền để nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên với học sinh và phụ huynh.

- Tăng cường kỷ cương và đạo đức nghề nghiệp, chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, có kỷ luật và đạo đức.

5.4. Chế độ, chính sách

Thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên, nhân viên đầy đủ theo quy định.

6. Đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học gắn với thực hiện đảm bảo chất lượng giáo dục

- Đánh giá việc triển khai thực hiện chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, xây dựng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030

gắn với việc thực hiện các chủ trương mới của Đảng, Nhà nước, Ngành giáo dục, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Xác định rõ tầm nhìn, mục tiêu, chỉ tiêu cần đạt; các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu; phương thức tổ chức thực hiện CLPT nhà trường. Huy động các lực lượng liên quan tham gia đóng góp ý kiến, xây dựng chiến lược phát triển nhà trường. Công khai và tăng cường công tác truyền thông đến phụ huynh, học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về chiến lược phát triển nhà trường. Định kỳ có rà soát, đánh giá, điều chỉnh (nếu có) trong quá trình triển khai.

- Tiếp tục thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 2180/SGD&ĐT-KT&KĐCLGD ngày 11/10/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Kế hoạch số 683/KH-UBND ngày 06/10/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An:

+ Trên cơ sở phân tích kết quả các kì thi, chất lượng đầu vào, năng lực học sinh, xác định chuẩn đầu ra (yêu cầu cần đạt) của từng khối, lớp, môn học về phẩm chất, năng lực, kết quả kiểm tra, đánh giá và xếp loại cuối kì, cuối năm, điểm số các kì thi phù hợp điều kiện nhà trường và đảm bảo có sự tăng trưởng. Thực hiện kí cam kết đảm bảo chuẩn đầu ra, phối hợp với các bên liên quan để có giải pháp đảm bảo đạt được theo cam kết.

+ Bố trí giáo viên dạy các môn học đúng chuyên môn đào tạo, phù hợp năng lực, tạo điều kiện và động lực, hỗ trợ để để giáo viên phát triển chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện được cam kết.

- Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học theo hướng đảm bảo triển khai đầy đủ kế hoạch giáo dục nhà trường, phát huy tính tự chủ, sáng tạo của giáo viên trong quá trình dạy học về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá phù hợp với đối tượng học sinh. Xây dựng môi trường học tập năng động, sáng tạo, khuyến khích khả năng tự học, tư duy phản biện của học sinh. Tăng cường sự đồng hành của gia đình, xã hội trong quá trình học tập của học sinh.

- Chủ động trong công tác tham mưu, truyền thông để tranh thủ ủng hộ, đồng thuận của cấp ủy, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh và xã hội, huy động các nguồn lực khác cho việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế, quy định của nhà trường nhằm tạo lập môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện, dân chủ đảm bảo tính công khai, minh bạch trong các hoạt động của nhà trường.

- Đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp; an toàn, an ninh trường học; khai thác tối đa các không gian trong nhà trường để xây dựng thành không gian học tập và sử dụng cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Chú trọng công tác kiểm tra nội bộ của đơn vị về triển khai các nhiệm vụ: xây dựng kế hoạch giáo dục; thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, KTĐG; tổ chức các hoạt động giáo dục; bảo quản, khai thác và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; công tác tài chính; công tác lập và sử dụng các loại hồ sơ trong nhà trường... Thực hiện nghiêm túc công tác dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

7. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HS theo kế hoạch đã được xây dựng theo quy định của Bộ GDĐT.

- Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục:

+ Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm KTĐG thường xuyên trong một học kỳ; bài KTĐG định kỳ gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm KTĐG.

+ Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả KTĐG thường xuyên trong từng học kỳ; khuyến khích thực hiện KTĐG định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài KTĐG định kỳ bao gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài KTĐG định kỳ được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện KTĐG thường xuyên đối với nội dung đó. Hiệu trưởng giao cho một GV trong số các GV được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các GV còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả KTĐG thường xuyên trong mỗi học kỳ và tổ chức thực hiện việc KTĐG định kỳ theo quy định. Khuyến khích thực hiện việc KTĐG định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về KTĐG kết quả học tập của HS.

- Hạn chế KTĐG những nội dung, bài tập, câu hỏi quá khó so với mức độ cần đạt về năng lực hoặc chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình. Đối với môn ngoại ngữ, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông.

- Thực hiện có hiệu quả các phương pháp KTĐG, sử dụng ma trận và đặc tả của đề kiểm tra, kết hợp câu hỏi tự luận và trắc nghiệm phù hợp nhằm phát triển phẩm chất và năng lực HS; tăng cường thực hiện đánh giá quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ người học. Khuyến khích các đơn vị chỉ đạo triển khai đánh giá kết quả học tập của HS qua dự án học tập.

+ Đối với KTĐG thường xuyên: Đa dạng hình thức và tăng số lần KTĐG thường xuyên để đánh giá được quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ người học. Tăng

cường các hình thức KTĐG thường xuyên như: thông qua thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập của học sinh. Thực hiện vào sổ theo dõi, đánh giá HS đúng số lần (đối với môn học/HĐGD đánh giá bằng nhận xét) hoặc số điểm đánh giá (đối với môn học kết hợp đánh giá bằng nhận xét và cho điểm) được quy định, theo hướng ghi nhận sự tiến bộ HS, đảm bảo phân bố số lần đánh giá hoặc số điểm đánh giá phù hợp với số chủ đề/bài học theo KHGD.

+ Đối với bài KTĐG định kì theo hình thức bài kiểm tra viết đối với các môn học được đánh giá theo điểm số: Thực hiện KTĐG định kì theo hướng dẫn tại Công văn số 23/SGD&ĐT-GDTrH ngày 03/01/2025 về thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với THCS, THPT và chuẩn bị thi TN THPT năm 2025. Tổ/nhóm chuyên môn phải xây dựng ma trận đề KTĐG và đặc tả của đề kiểm tra. GV phải căn cứ vào ma trận đề thi, đặc tả của đề kiểm tra để biên soạn câu hỏi cho đề kiểm tra đảm bảo đánh giá đúng yêu cầu cần đạt, công bằng đối với HS.

+ Đối với bài KTĐG định kì qua bài thực hành, dự án học tập của HS phải được xây dựng tiêu chí đánh giá. Cách xây dựng tiêu chí đánh giá theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT. Đối với các môn học/HĐGD đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc KTĐG định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học/HĐGD.

Riêng đối với môn tiếng Anh, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông (được Bộ GDĐT ban hành tại các Quyết định số 1475/QĐ-BGDĐT và Quyết định số 1477/QĐ-BGDĐT); tạo điều kiện để KTĐG tất cả các kỹ năng (đọc, nghe, nói, viết) của học sinh; giáo viên tổ chức cho học sinh giao tiếp thông qua các hoạt động học tập và các hoạt động khác, qua đó đánh giá kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ và có thể lấy điểm KTĐG thường xuyên.

+ Xây dựng ngân hàng câu hỏi theo ma trận đề KTĐG đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; ngân hàng câu hỏi phục vụ KTĐG; khảo sát chất lượng và các kì thi lớp 9. Các môn học thực hiện biên soạn câu hỏi theo khối lớp, phân bố số lượng phù hợp thời lượng dạy học ở các chủ đề; mỗi chủ đề cần có đủ các dạng thức câu hỏi và các mức độ nhận thức.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn để nâng cao năng lực tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá.

+ Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường trên cùng địa bàn xã, về các nội dung: xây dựng kế hoạch giáo dục của môn học, hoạt động giáo dục; nghiên cứu bài học; phương án/cách thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tổ chức nội dung giáo dục địa phương; xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức dạy học theo dự án; xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra đối với bài KTĐG định kỳ, kỹ thuật biên soạn câu hỏi đánh giá năng lực học sinh, thống nhất xây dựng ngân hàng câu hỏi phục vụ cho KTĐG; xây dựng tiêu chí đánh giá bài thực hành, dự án học tập của HS, đánh giá bằng nhận xét đối với các

môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, xây dựng thiết bị dạy học số; khai thác ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- + Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực. Khuyến khích giáo viên sử dụng các công cụ số, trí tuệ nhân tạo và tài nguyên giáo dục mở để thiết kế bài giảng, tổ chức các hoạt động học tập tương tác, đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá.

- + Tiếp tục xây dựng kho học liệu điện tử để phục vụ cho dạy học và KTĐG, đóng góp các bài giảng điện tử, ngân hàng câu hỏi phục vụ kiểm tra, đánh giá; khảo sát chất lượng và các kì thi lớp 9; tiếp tục xây dựng thiết bị dạy học số; đẩy mạnh sử dụng các thiết bị, phần mềm hỗ trợ, khai thác kho học liệu điện tử để thiết kế và tổ chức bài giảng, bài KTĐG; xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học: đọc sách giáo khoa điện tử, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn trong việc tổ chức thực hiện chương trình, nội dung dạy học, đổi mới PPDH và KTĐG, BDHSG, công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng của giáo viên. Chú trọng nâng cao nghiệp vụ của GVCN trong quản lý và giáo dục đạo đức cho học sinh.

- Sinh hoạt định kỳ đúng quy định cũng như đột xuất theo yêu cầu của Hiệu trưởng và kế hoạch chuyên môn.

- Hoạt động thao giảng phải có tác dụng bồi dưỡng GV, mỗi nhóm môn tổ chức 1 đến 2 tiết dạy theo hướng đổi mới để đồng nghiệp dự cùng rút kinh nghiệm, tránh dự giờ hình thức thậm chí sao chép đối phó: Quy định dự giờ đồng nghiệp mỗi giáo viên dự ít nhất 6 tiết/năm học.

- Chuẩn bị tốt cho học sinh để thực hiện các quy định về nội dung đề thi trong các kỳ thi HSG cấp huyện, tỉnh và thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

8. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

a. Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

- Chủ động đề xuất nhu cầu bố trí giáo viên dạy liên trường đảm bảo đội ngũ để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Hợp đồng giáo viên theo kế hoạch của UBND xã, Sở GD&ĐT để khắc phục tạm thời tình trạng thiếu giáo viên; mời các chuyên gia, nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp,... tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục.

- b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

- Phát huy vai trò đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các môn học và hoạt động giáo dục tại đơn vị để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường, cụm trường.

- Khuyến khích cán bộ quản lý giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông. Tăng cường công tác tự bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

- Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

- Rà soát đội ngũ, có kế hoạch cử giáo viên môn tiếng Anh, các môn học khác có năng lực về tiếng Anh tham gia các lớp bồi dưỡng khi Sở có kế hoạch để chuẩn bị cho triển khai chủ trương từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

- Tổ chức Hội thi GVĐG cấp trường, cử GV tham gia Hội thi GVĐG các cấp.

b. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Rà soát về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đảm bảo điều kiện tổ chức dạy học, an toàn trong khai thác sử dụng theo Công văn số 4643/BGD&ĐT-KHTC ngày 08/8/2025 của Bộ GDĐT:

- Rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất hiện có để xây dựng kế hoạch đề xuất đầu tư, nâng cấp, sửa chữa đáp ứng tổ chức dạy học và các hoạt động khác của nhà trường đảm bảo an toàn, nâng cao chất lượng giáo dục. Việc rà soát phải gắn liền với quy hoạch trường lớp, kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đảm bảo lộ trình triển khai dạy học 2 buổi/ngày.

- Rà soát thiết bị dạy học tối thiểu hiện có so với danh mục theo quy định, lên kế hoạch để từng bước mua sắm bổ sung.

- Đẩy mạnh việc tự làm, cải tiến đồ dùng dạy học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo để thiết kế các thiết bị số để phục vụ dạy học, xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Tạo điều kiện để nhân viên thiết bị, thí nghiệm được tham gia các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ.

- Bố trí sắp xếp nhân sự làm nhân viên thiết bị, thí nghiệm và tạo điều kiện để nhân viên thiết bị, thí nghiệm được đào tạo đúng chuyên ngành và tham gia các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công công rõ trách nhiệm cho CBQL, GV, NV trong quản lí, đôn đốc, theo dõi, thực hiện, tham mưu, đề xuất; tổ chức khai thác sử dụng và bảo quản TBDH đã được đầu tư trong các CSGD phục vụ cho công tác dạy và học bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí.

- Thực hiện sáng tạo và quyết tâm hơn nữa công tác vận động tài trợ giáo dục, kêu gọi sự ủng hộ, tài trợ của cha mẹ học sinh, các nhà hảo tâm tài trợ kinh phí để mua sắm TBDH, tài liệu bồi dưỡng; sửa chữa, làm đẹp cảnh quan sân trường; tăng cường thiết bị CNTT để phục vụ tốt hơn cho hoạt động dạy và học. Chỉ tiêu vận động theo nhu cầu để tăng cường CSVC và TBDH khoảng 500.000.000đ.

b) Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ GV tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Tổ chức phong trào tự làm TBDH, đặc biệt là TBDH số để bổ sung cho TBDH của nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục.

9. Nâng cao chất lượng PCGD THCS, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục nâng chất lượng giáo dục toàn diện, giảm tỉ lệ học sinh yếu, kém;
- Đảm bảo về yêu cầu đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất, sân chơi bãi tập theo quy định.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp: nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học; huy động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3.

- Tiếp tục triển khai tự đánh giá theo đúng quy trình, đảm bảo việc tự đánh giá thực chất, chú trọng xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp với yêu cầu của từng tiêu chí, thực trạng nhà trường. Cuối năm học, báo cáo kết quả tự đánh giá về cấp trên theo quy định.

+ Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

Tham mưu lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia; tranh thủ cao nhất sự hỗ trợ từ chính quyền địa phương và tài trợ từ các tổ chức, cá nhân để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện khác cho nhà trường nhằm từng bước đảm bảo các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia. Việc tăng cường CSVC cần lưu ý đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

+ Về hoạt động chuyên môn của nhà trường:

Thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chuyên môn, môn học, kế hoạch bài dạy. Lựa chọn các chuyên đề nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục phù hợp với đặc thù của nhà trường; thực hiện hiệu quả việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo các Thông tư của Bộ GDĐT; thực hiện thực chất việc đánh giá, rà soát, đánh giá hiệu quả các kế hoạch/giải pháp đã triển khai theo học kỳ/năm học.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả kế hoạch cải tiến chất lượng, kiến nghị của đoàn đánh giá ngoài và chỉ đạo của cấp trên để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Định kỳ, báo cáo kết quả thực hiện cho cơ quan quản lý giáo dục cấp trên để được hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra và giám sát.

10. Công tác tổ chức và quản lý

10.1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Tăng cường sự lãnh đạo và thực hiện nghị quyết chi bộ, chấp hành sự chỉ đạo của cấp trên; phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể: Chi đoàn, Ban đại diện CMHS trong việc động viên các phong trào thi đua của nhà trường. Đảm bảo quy chế dân chủ, công khai trong nhà trường, phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của đội ngũ VC-NLĐ trong nhà trường theo luật định, góp phần xây dựng nề nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội, thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

10.1.1. Hiệu trưởng

a. Quản lý chuyên môn

- Hiệu trưởng ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch hoạt động năm học.
- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc dạy học của giáo viên.
- Đánh giá hiệu quả giảng dạy, hỗ trợ giáo viên nâng cao chất lượng.

b. Quản lý nhân sự và tổ chức bộ máy

- Xây dựng và điều hành tổ chức bộ máy nhà trường.
- Phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Phân công, phối hợp công việc cho Phó Hiệu trưởng và các bộ phận khác.

c. Quản lý hành chính, tài chính và cơ sở vật chất:

- Quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất của nhà trường.
- Chỉ đạo việc sửa chữa, bảo trì trang thiết bị dạy học.
- Thực hiện nghiêm túc các chế độ, chính sách đối với giáo viên và nhân viên.

d. Quản lý các hoạt động giáo dục

- Chỉ đạo công tác xây dựng văn hóa học đường, phòng chống bạo lực.

- Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, cuộc vận động.
- Đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn trường học.

e. Thực hiện dân chủ và công khai

- Tiếp thu ý kiến đóng góp của giáo viên, nhân viên, phụ huynh.
- Công khai kế hoạch hoạt động, tài chính, chế độ khen thưởng.
- Tổ chức đối thoại với các thành phần trong nhà trường theo quy định.

10.2. Phó Hiệu trưởng

Tham mưu cho hiệu trưởng, xây dựng và thực hiện kế hoạch, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, giáo dục và các lĩnh vực được phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi hiệu trưởng vắng mặt hoặc được ủy quyền; và chịu trách nhiệm trước cấp trên và hiệu trưởng về các lĩnh vực được phân công. Các lĩnh vực quản lý, chỉ đạo cụ thể:

a. Hoạt động dạy và học

- Nghiên cứu tài liệu, phân tích điểm mới để chỉ đạo các tổ chuyên môn.
- Xây dựng kế hoạch chuyên môn, hoạt động giáo dục rõ ràng cho các tổ chuyên môn. Chỉ đạo nội dung chương trình.

b. Kế hoạch và tổ chức

- Xây dựng kế hoạch năm, tháng và các kế hoạch khác của nhà trường.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ, kiểm định chất lượng.
- Chỉ đạo, kiểm tra việc quản lý các hồ sơ chuyên môn, thi đua.

c. Nhân sự và tài chính

- Phân công chuyên môn, kế hoạch của các bộ phận được giao phụ trách.
- Tham gia kiểm tra, xếp loại giáo viên, nhân viên.

d. Công tác khác

- Tham gia xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp giáo dục học sinh.
- Chỉ đạo thực hiện công tác phổ cập giáo dục.

11. Công tác cải cách hành chính

Tập trung vào việc cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, nhằm tạo thuận lợi cho phụ huynh, học sinh và nâng cao chất lượng quản lý giáo dục. Các nội dung chính bao gồm đơn giản hóa quy trình, rà soát, bãi bỏ các thủ tục rườm rà, số hóa hồ sơ, xây dựng hệ thống dịch vụ công trực tuyến, nâng cao tác phong chuyên nghiệp của cán bộ, và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mục tiêu của công tác CCHC trong trường học là nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành và quản lý giáo dục. Tạo thuận lợi cho phụ huynh, học sinh trong việc tiếp cận thông tin và giải quyết các thủ tục hành chính.

11.1. Các nội dung và hoạt động chính của CCHC trong nhà trường

Chấn chỉnh công tác niêm yết công khai các thủ tục, biểu mẫu, quy trình và thời gian giải quyết hồ sơ.

Đơn giản hóa các biểu mẫu chuyên môn để thuận lợi cho công tác quản lý.

11.2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số

- Tổ chức triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh theo Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT và tập huấn của Bộ, Sở. Để phát triển Khung năng lực số cho học sinh, môn Tin học đóng vai trò chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống; các môn học khác và hoạt động giáo dục tạo môi trường để học sinh vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn, qua đó củng cố và phát triển năng lực một cách toàn diện. Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn nghiên cứu, lồng ghép các nội dung giáo dục về năng lực số vào hoạt động dạy học, giáo dục và sinh hoạt chuyên đề phù hợp với vai trò, đặc thù môn học giúp học sinh đạt được các mức độ năng lực phù hợp:

- Ứng dụng CNTT trong quản lý và điều hành công việc, dạy học, soạn giáo án điện tử.

- Triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình và tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia.

- Số hóa hồ sơ, văn bản, xây dựng cơ sở dữ liệu số. Ứng dụng các nền tảng số để quản trị nhà trường và hỗ trợ dạy học.

- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, đặc biệt là các kỹ năng khai thác và sử dụng hiệu quả các nền tảng số, công cụ AI trong công tác quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy: Trong năm học, bên cạnh các đợt tập huấn của Bộ, Sở GD&ĐT, nhà trường sẽ tổ chức từ 1 đến 2 đợt tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho CB, GV, NV trực tiếp tại trường.

- Tập huấn, tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, đảm bảo an toàn, đạo đức và tuân thủ pháp luật trong môi trường số:

+ Phổ biến, giáo dục học sinh và toàn thể cán bộ, giáo viên các quy định pháp luật về bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu và các vấn đề đạo đức khi sử dụng trí tuệ nhân tạo.

+ Tăng cường các biện pháp kỹ thuật và quản lý để đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng trong các hoạt động của nhà trường. Giáo dục học sinh về cách

sử dụng công nghệ một cách có trách nhiệm, hiểu rằng không phải mọi thông tin từ trí tuệ nhân tạo đều đúng và cần có tư duy phản biện, kiểm chứng.

+ Khi ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học và học tập, cần tuân thủ các quy định về bản quyền, sở hữu trí tuệ và đảm bảo tính trung thực, khách quan.

11.3. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Tổ chức tiếp dân, lắng nghe và giải quyết nhanh chóng các bức xúc của phụ huynh, học sinh.

Đảm bảo giải quyết kịp thời các hồ sơ, thủ tục liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của người dân.

12. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

Tuân thủ các quy định của Bộ GD&ĐT và nhà trường về giảng dạy, đánh giá, quản lý học sinh và hồ sơ sổ sách. Cán bộ quản lý có vai trò chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn; giáo viên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ giảng dạy, tham gia các hoạt động chuyên môn và báo cáo đầy đủ theo quy định và khi có yêu cầu đột xuất.

12.1. Trách nhiệm của cán bộ quản lý

- Triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về nhiệm vụ năm học của cấp trên.

- Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với đặc điểm của nhà trường. Tổ chức hoạt động chuyên môn, xây dựng và tổ chức các chuyên đề, hội thi cho giáo viên và học sinh.

- Kiểm tra, giám sát, dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo viên định kỳ và đột xuất, đánh giá, xếp loại giáo viên. Kiểm tra việc đánh giá và xếp loại học sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Tạo điều kiện cho giáo viên được linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học tiên tiến mà không bị áp đặt từ cấp trên.

12.2. Trách nhiệm của giáo viên:

Thực hiện chương trình: Giảng dạy theo chương trình, kế hoạch, thời khóa biểu đã được phê duyệt.

Quản lý học sinh: Quản lý sĩ số, ý thức và quản lý học sinh trong giờ dạy, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm.

Sử dụng hồ sơ: Ghi chép (nhập) đầy đủ thông tin vào lịch báo giảng, sổ đầu bài, sổ điểm và các hồ sơ chuyên môn khác.

Tham gia hoạt động chuyên môn: Dự các buổi họp tổ chuyên môn, tham gia các buổi thao giảng, sinh hoạt chuyên môn.

Bồi dưỡng chuyên môn: Tham gia các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do trường và tổ chuyên môn tổ chức; tham gia tích cực sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường

Đổi mới phương pháp: Tham gia xây dựng các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.

13. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

- Xây dựng văn hóa nhà trường là quá trình hình thành và lan tỏa các giá trị, niềm tin, chuẩn mực ứng xử được chia sẻ bởi tất cả thành viên (giáo viên, học sinh, nhân viên) nhằm tạo nên một môi trường học tập tích cực, an toàn và đoàn kết.

- Nhà trường xác định giá trị cốt lõi, xây dựng quy tắc ứng xử, tạo dựng môi trường hỗ trợ, đào tạo, thúc đẩy sự tham gia và liên tục đánh giá, cải tiến.

- Hiệu trưởng gặp gỡ Ban cán sự lớp ít nhất 1 lần/học kỳ để nắm bắt tâm tư nguyện vọng của học sinh và những phản ánh của các em về việc dạy học và ứng xử của giáo viên, cũng như các công tác hoạt động khác trong nhà trường.

14. Công tác kiểm tra, giám sát, thi đua-khen thưởng

- Nhà trường thành lập Ban kiểm tra nội bộ có các thành viên gồm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, các tổ trưởng, nhóm trưởng, phân công các thành viên kiểm tra các giáo viên trong tổ các bộ phận theo kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý đảm bảo tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục.

- Phổ biến kịp thời và thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với viên chức và người lao động theo Luật thi đua khen thưởng và các văn bản hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng của Ngành giáo dục.

- Thực hiện tốt công tác khen thưởng vì sự tiến bộ của HS; về gương người việc tốt, bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, minh bạch, kịp thời, tạo động lực phấn đấu cho HS; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của HS đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

- Nội dung thi đua phải dựa vào các tiêu chuẩn đánh giá viên chức của Nhà nước và thang điểm thi đua của nhà trường, từ đó thông qua kết quả công tác của giáo viên mà đánh giá chính xác nhằm động viên khuyến khích các cá nhân tích cực hoàn thành tốt nhiệm vụ, đồng thời chấn chỉnh sửa chữa những việc làm chưa tốt; đánh giá đúng thực chất năng lực chuyên môn của giáo viên, nhân viên; nâng

cao tinh thần trách nhiệm của giáo viên đối với kết quả giảng dạy và hoàn thành nhiệm vụ.

15. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục năm học 2025-2026 đã được phê duyệt. Thực hiện xây dựng kế hoạch phát triển cho năm học 2026-2027 sát với thực tế địa phương và theo các văn bản hướng dẫn UBND xã Diễn Châu và Sở GD&ĐT Nghệ An.

16. Công tác y tế học đường

Công tác y tế học đường nhằm bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho học sinh, bao gồm các nhiệm vụ như sơ cấp cứu, khám sức khỏe định kỳ, quản lý hồ sơ sức khỏe, phòng chống bệnh tật, dịch bệnh, tai nạn thương tích, giáo dục sức khỏe về dinh dưỡng, vệ sinh và sức khỏe sinh sản, đồng thời thực hiện vệ sinh môi trường học đường.

16.1. Các nhiệm vụ chính của công tác y tế học đường

Sơ cấp cứu ban đầu: Xử lý kịp thời các tai nạn, ốm đau đột xuất của học sinh ngay tại trường.

Chăm sóc và quản lý sức khỏe: Khám sức khỏe định kỳ, phân loại sức khỏe, quản lý hồ sơ sức khỏe và triển khai bảo hiểm y tế học sinh.

Phòng chống bệnh tật và dịch bệnh: Triển khai các chương trình phòng chống các bệnh truyền nhiễm, bệnh tật học đường (như cận thị, vẹo cột sống) và phòng chống tai nạn thương tích.

Giáo dục sức khỏe: Tuyên truyền kiến thức về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, dinh dưỡng, hoạt động thể lực, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, sức khỏe răng miệng, mắt và sức khỏe sinh sản.

16.2. Giải pháp

Gắn kết y tế trường học với y tế cơ sở để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho nhân viên y tế. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sức khỏe học sinh.

17. Công tác tài chính, thống kê, báo cáo

- Xây dựng kế hoạch thu, chi theo đúng quy định, cân đối nguồn để đáp ứng các hoạt động dạy và học.

- Thực hiện 3 công khai, 4 kiểm tra; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; thực hành tiết kiệm chống lãng phí, thất thoát hư hao tài sản.

- Công tác thống kê phải đảm bảo tính chính xác, đồng bộ, khoa học và kịp thời để đảm bảo nghiêm túc chế độ báo cáo làm cơ sở cho việc đánh giá và dự báo của nhà trường được chính xác.

-Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (cuối học kỳ 1 và cuối năm học), báo cáo

đột xuất, các lĩnh vực về Sở, UBND xã đầy đủ, kịp thời.

18. Công tác truyền thông

Công tác truyền thông trong trường học là một bộ phận của quản trị nhà trường, sử dụng các kênh thông tin để xây dựng và quảng bá thương hiệu; nâng cao nhận diện, truyền tải thông điệp đến học sinh, phụ huynh và cộng đồng, cũng như thúc đẩy giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giáo dục và các hoạt động tương tác cộng đồng. Hoạt động này bao gồm nhiều hình thức như xây dựng nội dung trên mạng xã hội, tổ chức sự kiện, làm việc với báo chí, truyền thông giáo dục sức khỏe, và sử dụng công nghệ để tăng cường giao tiếp và thu hút sự tham gia của nhiều bên.

18.1. Mục tiêu của công tác truyền thông trường học

- Xây dựng thương hiệu và nâng cao nhận diện: Tăng cường hình ảnh tích cực và dấu ấn thương hiệu của trường học trong cộng đồng.
- Tăng cường giao tiếp: Kết nối hiệu quả với phụ huynh, học sinh và các bên liên quan, thông qua việc cung cấp thông tin kịp thời.
- Thúc đẩy cộng đồng: Xây dựng một cộng đồng gắn kết, nơi học sinh, phụ huynh, giáo viên và các tổ chức có thể giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm.
- Giáo dục và truyền cảm hứng: Lan tỏa các giá trị giáo dục, chia sẻ kiến thức miễn phí, và truyền cảm hứng về đổi mới, sáng tạo trong giáo dục.

18.2. Các hoạt động truyền thông

- Truyền thông số: Sử dụng website, Facebook, các nền tảng mạng xã hội để đăng tải tin tức, video ngắn, hình ảnh về hoạt động của trường.
- Tổ chức sự kiện: Tổ chức các buổi hội thảo, cuộc thi, hoạt động văn nghệ để thu hút sự tham gia của học sinh và phụ huynh.
- Xây dựng nội dung: Sản xuất các bài viết, video, ấn phẩm truyền thông giáo dục sức khỏe, an toàn giao thông, kỹ năng sống.

18.3. Phân công tham gia công tác truyền thông

- Ban Giám hiệu và các bộ phận chuyên trách: Đóng vai trò chỉ đạo, phân công và điều phối các hoạt động truyền thông.
- Giáo viên và nhân viên: Là những người trực tiếp thực hiện các hoạt động truyền thông, sáng tạo nội dung, và lan tỏa thông điệp.
- Học sinh: Là những "cộng tác viên" tích cực truyền thông các hoạt động của trường đến gia đình và cộng đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

a. Đối với Hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy chương trình Tiếng Anh tăng cường, ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh tăng cường, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống...

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ban hành các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và các Ban trong trường học.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

b. Đối với Phó Hiệu trưởng:

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục: Phần mềm CSDL ngành, Phần mềm giáo dục, Vnedu, Bồi dưỡng thường xuyên, ...

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; Lập thời khóa biểu dạy học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Cùng với Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường THCS.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hằng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ trong năm học.

2. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Hướng dẫn giáo viên thực hiện xây dựng kế hoạch cá nhân, thực hiện các hoạt động đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dạy học theo định hướng giáo dục STEM. Dự giờ thăm lớp, kiểm tra việc thực hiện đổi mới về phương pháp dạy học, hình thức dạy học.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phù hợp với Chương trình GDPT.

- Tham mưu tốt cho Hiệu trưởng trong việc xếp loại cuối học kỳ và cả năm.

3. Đối với Tổng phụ trách Đội:

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên, phối hợp tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp tổ chức tại nhà trường.
- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

4. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị:

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Kết hợp với công tác Đội tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày hội đọc sách, thi kể chuyện theo sách...
- Nhân viên thư viện đề xuất tham mưu cho Hiệu trưởng để xây dựng thư viện điện tử đáp ứng nhu cầu đọc sách của giáo viên và học sinh.
- Nhân viên thiết bị thường xuyên rà soát các trang thiết bị dạy học cần thiết đáp ứng nhu cầu dạy học chương trình GDPT.

5. Đối với giáo viên:

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.
- Thực hiện xây dựng kế hoạch cá nhân theo sự hướng dẫn của tổ trưởng; thực hiện các hoạt động đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dạy học theo định hướng giáo dục STEM
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Phối hợp Tổng phụ trách Đội, Hội phụ huynh tham gia các hoạt động trải nghiệm.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề các cấp.

V. DỰ KIẾN LỊCH CÔNG TÁC HÀNG THÁNG

Thời gian	Nội dung công tác	Phân công thực hiện	Điều chỉnh
8/2025	Tham dự các lớp bồi dưỡng chính trị hệ, chuyên môn, Tập huấn chuyên môn...	BGH + GV, NV	

Thời gian	Nội dung công tác	Phân công thực hiện	Điều chỉnh
	Ổn định nhân sự, phân công chuyên môn	BGH + T.trưởng CM	
	Hoàn tất các báo cáo số liệu đầu năm	BGH ; NV	
	Học sinh tựu trường	BGH, GV, NV, HS	
	Phân công giáo viên điều tra PCGD năm 2025.	GV, NV	
9/2025	Khai giảng năm học mới.	Toàn trường	
	Kiện toàn các tổ chức đầu năm học	BGH, GV. NV	
	Thẩm định kế hoạch giáo dục nhà trường	BGH	
	Hội nghị tổng kết năm học 2024-2025 và triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026	BGH, TT, TPCM	
	Thảo luận phương hướng, nhiệm vụ năm học của nhà trường.	BGH + tổ trưởng CM	
	Hoàn tất các kế hoạch năm học (trường, tổ, nhóm). Duyệt kế hoạch cá nhân, tổ.	BGH + tổ trưởng CM	
	Bồi dưỡng chọn đội tuyển dự thi HSG cấp trường, cấp xã khối 9;	BGH + tổ trưởng CM + GV bồi dưỡng	
	Tập huấn cán bộ, giáo viên	BGH + GV	
	Hội nghị tổ chuyên môn	TT CM, GV	
	Hội nghị VC, NLĐ năm học 2025 -2026	CB, GV, NV	
	Đại hội Liên Đội	BGH, TPT, HS	
	Xây dựng kế hoạch dạy chương trình tăng cường;	BGH, NV kế toán	
	Tổ chức kiểm tra nội bộ	Ban kiểm tra nội bộ	
	Nạp đăng kí đề tài SKKN cấp cơ sở	CB, GV, NV	
	Tổ chức Họp cha mẹ học sinh đầu năm học; Hội nghị Ban ĐDCMHS, kiện toạ thường vụ Ban ĐDCMHS	BGH, GVCN, TPT, NV, CMHS	
	Tổ chức làm đề án KHKT và làm ĐDDH	GV, HS	
10/2025	Tổ chức phát động tuần lễ học tập suốt đời năm 2025.	BGH + TPT + GV + HS toàn trường	
	Kiểm tra chọn đội tuyển bồi dưỡng HSG trường lớp 6;	BGH, GVBD, HS	
	Thi chọn HSG cấp trường lớp 9; HS dự thi chọn HSG lớp 9 cấp xã, chọn đội tuyển dự thi cấp tỉnh.	BGH, HS dự thi; GVBG	

Thời gian	Nội dung công tác	Phân công thực hiện	Điều chỉnh
	Triển khai các chương trình tăng cường.	BGH, GV, HS	
	Nạp bản đăng kí thi đua, cam kết, kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2025-2026.	BGH, VP	
	Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 20/10;	BGH + TPT + GV + HS toàn trường	
	Kiểm tra hồ sơ các tổ chức, cá nhân lần 1	Ban kiểm tra nội bộ	
11/2025	Tiếp tục BDHSG các cấp	BGH, GVBD, HS	
	Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.	BGH, GV, tổ CM	
	Tổ chức kiểm tra nội bộ	Ban kiểm tra nội bộ	
	Hoàn thành nhập dữ liệu PCGD và báo cáo các biểu mẫu thống kê PCGD năm 2025: Phòng Kiểm tra công tác PCGD THCS	Ban PCGD	
	Thi Văn nghệ, vẽ tranh, làm thiệp chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.	BGH, GV, HS	
12/2025	Thi HSG lớp 8 cấp trường vòng 1	BGH, GVBD, HS	
	Ôn tập, kiểm tra cuối học kì I.	BGH, GV, HS	
	Thi HSG cấp tỉnh K9	HS dự thi	
	Tổ chức “Câu lạc bộ Lịch sử” nhân ngày Thành lập Quân đội nhân Việt Nam 22/12. Mời cựu chiến binh xã An Châu nói chuyện về lịch sử và truyền thống nhân ngày 22/12.	BGH, TPT, tổ KHXH	
	Kiểm tra hồ sơ các tổ chức, cá nhân lần 2	Ban kiểm tra nội bộ	
1+2/2026	Tổ chức kiểm tra chất lượng cuối HKI (Kiểm tra đề chung toàn trường để đánh giá chất lượng)	BGH, GV, NV, HS	
	Sơ kết học kì I. Hoàn tất các báo cáo HKI gửi UBND xã, Sở GD&ĐT	BGH + tổ CM	
	Kết thúc học kì I trước ngày 18/01/2026		
	Thi HSG lớp 8 cấp trường vòng 2	BGH, GVBD, HS	
	Tổ chức kiểm tra nội bộ	Ban kiểm tra nội bộ	
	Tổ chức cho HS đi trải nghiệm học tập	BGH, GVCN, HS	

Thời gian	Nội dung công tác	Phân công thực hiện	Điều chỉnh
	tại các di tích lịch sử		
	Tổ chức hội Xuân 2025	BGH, GV, NV, HS, CMHS	
	Nghỉ tết Nguyên Đán	BGH, GV, HS	
03/2026	- Hoạt động ngày 8/3 và 26/3	VC, NLĐ	
	Thi chọn học sinh cấp giỏi trường lớp 6,7 vòng 1	BGH, GV, HS dự thi	
	- Tổ chức Câu lạc bộ Tiếng Anh cấp trường/Thi rung chuông vàng	BGH, GV, HS	
	- Chấm SKKN cấp trường	Hội đồng chấm SKKN cấp trường	
	Kiểm tra hồ sơ các tổ chức, cá nhân lần 3	Ban KTNB	
	Tổ chức ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027	BGH, GV dạy ôn, HS lớp 9	
04/2026	- Khảo sát chất lượng các môn văn hóa khối 9 theo kế hoạch Phòng, Sở	BGH , GV, HS lớp 9	
	Thi chọn học sinh cấp giỏi trường lớp 6,7 vòng 2	BGH, GV, HS dự thi	
	- Thi HSG lớp 8 cấp xã	BGH, GV, HS dự thi	
	Tổ chức kiểm tra nội bộ	Ban KTNB	
	Nghiệm thu sáng kiến kinh nghiệm cấp trường. Nạp SKKN dự xét SKKN cấp cơ sở.	BGH , TTCM, GV, VP	
	Tổ chức ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027	BGH, GV dạy ôn, HS lớp 9	
05/2026	Chuẩn bị hồ sơ xét tốt nghiệp THCS.	BGH, GV, NV, HS	
	Thi thử tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 (lần 1: đầu tháng, lần 2: giữa tháng)	BGH, GV, HS	
	Tổ chức khảo sát chất lượng cuối năm các lớp 6,7,8	BGH, GV, HS	
	Xét công nhận tốt nghiệp THCS trước 20/5/2025	Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp	

Thời gian	Nội dung công tác	Phân công thực hiện	Điều chỉnh
	Kiểm tra hồ sơ các tổ chức, cá nhân lần 4	Ban KTNB	
	Làm hồ sơ đăng kí dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027.	BGH, GVCN lớp 9, VP	
	Thực hiện đánh giá chuẩn HT, PHT, GV Đánh giá viên chức, người lao động	BGH, GV, NV	
	Cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời cho học sinh lớp 9	BGH, NV	
	Hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025	BGH, GV, HS	
	Thực hiện đánh giá chuẩn HT, PHT, GV; Xếp loại viên chức; Xét thi đua cuối năm.	BGH, TCM, HĐ thi đua	
	Tổng kết năm học 2025-2026.	BGH, GV, HS	
06/2026	Ôn thi, Thi tuyển sinh lớp 10 THPT	BGH, GV, HS, VP	
	Kiểm kê, bàn giao CSVC; Kiểm tra tài chính năm học.	BGH, Ban CSVC, Thanh tra ND, Bộ phận tài vụ	
07/2026	Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 6 trước 31/7/2026	BGH, Hội đồng TS, VP	

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Nghệ An (báo cáo);
- UBND xã An Châu (báo cáo);
- Chi ủy chi bộ, Ban giám hiệu;
- Các tổ CM (thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Việt Dũng

